|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HUỲNH THÚC KHÁNG **TỔ:NGOẠI NGỮ - NGHỆ THUẬT- THỂ DỤC** **HỌ TÊN GV: NGUYỄN THỊ THANH VÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN HỌC MĨ THUẬT, KHỐI LỚP 9**

(Năm học 2021 - 2022)

**HỌC KỲ I**

**Từ tuần 1 đến tuần 18 (thực học)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chủ đề** | **Bài học****(1)** | **Số tiết****(2)** | **Yêu cầu cần đạt****(3)** | **Gợi ý hình thức,** **địa điểm** **dạy học** | **Gợi ý****Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | **Sơ lược** **mĩ thuật** **thời Nguyễn** | Tiết 1: Tìm hiểu khái quát về mỹ thuật thời Nguyễn | 2 | **- Kiến thức:** Biết được vài nét khái quát về mĩ thuật thời Nguyễn- **Kĩ năng:**  Mô phỏng được bức tranh sinh hoạt với hình vẽ của thời Nguyễn. Hiểu được giá trị mĩ thuật thời Nguyễn trong kho tàng mĩ thuật Việt Nam và chia sẻ được với bạn, với mọi người về những giá trị đó. Giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm.- **Thái độ:** Có ý thức học tập, biết yêu quý, trân trọng, giữ gìn những giá trị nghệ thuật cha ông để lại. | - Phòng học  | - GV dạy tại lớp |
| Tiết 2: Mô phỏng hình vẽ thời Nguyễn |
| 2 | **Vẽ tĩnh vật** **có ba vật mẫu** | Tiết 3 Vẽ hình | 2 | **- Kiến thức:** Nhận biết được vẻ đẹp về hình dáng, cấu trúc, tỉ lệ, bố cục của vật mẫu; Biết cách sắp xếp hình vẽ cân đối và hợp lí trên giấy.- **Kĩ năng:** Hiểu được các sắc độ đậm nhạt để tạo không gian cho tranh tĩnh vật.Vẽ được tranh tĩnh vật có đặc điểm gần giống mẫu vẽ.- **Thái độ:** Học sinh thêm hứng thú với bài học vẽ theo mẫu, yêu thích tìm hiểu, phân tích vẻ đẹp của vật mẫu thông qua hình ảnh, đường nét, tỉ lệ. | - Phòng học | - GV dạy tại lớp |
| Tiết 4: Vẽ đậm nhạt |
| 3 | **Tạo hình** **con rối** **và sân khấu biểu diễn rối** | Tiết 5: Tạo hình rối dây | 4 | - **Kiến thức:** Tạo hình được con rối có đặc điểm và tính cách riêng.- **Kĩ năng:**  Thiết kế và tạo dựng được sân khấu phù hợp với tiểu phẩm. Trưng bày và thể hiện được tiểu phẩm rối.- **Thái độ:** Hiểu và trân trọng loại hình nghệ thuật múa rối trong văn hóa Việt Nam. | - Phòng học | - GV dạy tại lớp |
| Tiết 6: Tạo đặc điểm và thiết kế trang phục rối |
| Tiết 7: Tạo dây điều khiển rối và mô hình sân khấu biểu diễn rối |
| Tiết 8: Trình diễn tiểu phẩm rối |
| 4 | **Sơ lược** **về kiến trúc các dân tộc thiểu số** **Việt Nam** | Tiết 9: Tìm hiểu về một số công trình kiến trúc của dân tộc thiểu số Việt Nam. | 3 | - **Kiến thức**: Biết sơ lược về kiến trúc của một số dân tộc thiểu số Việt Nam. -  **- Kĩ năng:** Tạo được mô hình nhà rông của dân tộc Tây Nguyên. Giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm.- **Thái độ**: Có ý thức học tập và giữ gìn di sản văn hóa dân tộc | - Phòng học hoặc tham quan  | - GV dạy tại phòng hoc hoặc tổ chức ngoại khoá tham quan các công trình nhà Rông của các dân tộc… - Lấy sản phẩm của chủ đề làm bài kiểm tra giũa HK  |
| Tiết 10 Tạo hình nhà rông  |
| Tiết 11: : Trưng bày và giới thiệu sản phẩm |
| 5 | **Chạm khắc gỗ đình làng** | Tiết 12: Mô phỏng lại hình ảnh chạm khắc trong đình làng | 2 | - **Kiến thức**: Nắm được vài nét về đặc điểm chung của đình làng Việt Nam**- Kĩ năng:** Hiểu được vẻ đẹp của nghệ thuật chạm khắc đình làng, mô phỏng được hình ảnh điêu khắc đình làng,giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm. - **Thái độ**: Cho học sinh chia sẻ với các bạn trong nhóm cảm nhận sau khi vẽ thử theo cách vẽ tranh thủy mặc. | - Phòng học hoặc tham quan | - GV dạy tại phòng hoc hoặc tổ chức ngoại khoá tham quan các công trình Đình làng… |
| Tiết 13: Tìm hiểu sơ lược về chạm khắc và kiến trúc đinh làng |
| 6 | **Sáng tạo** **từ vật** **tìm được** | Tiết 14: Sáng tạo tự do | 3 | **- Kiến thức:** Hình thành được ý tưởng sáng tạo từ vật tìm được.- **Kĩ năng:** Biết lựa chọn và kết hợp các vật liệu để sáng tạo được tác phẩm mĩ thuật từ đó có thêm ý thức về tiết kiệm và bảo vệ môi trường.- **Thái độ:** Trình bày và phát triển được ý tưởng sáng tạo trong nghệ thuật tạo hình. Thêm hứng thú với quy trình học tập sáng tạo theo nhóm. |  | - GV dạy tại lớp- Lấy sản phẩm của chủ đề làm bài kiểm tra cuối HK |
| Tiết 15: Sáng tạo tự do (TT) |
| Tiết 16: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm |
| 7 | **Vài nét** **về hội họa Nhật Bản** **và hội họa Trung Quốc** | Tiết 17: Tìm hiểu tranh khắc gỗ Nhật Bản | 2 | - **Kiến thức**: HS nhận biết được nét tiêu biểu của hội họa Nhật Bản và hội họa Trung Quốc. **- Kỹ năng:** HS mô phỏng được bức tranh mình yêu thích theo cảm nhận riêng .- **Thái độ:** HS cảm thụ được vẻ đẹp và giá trị thẩm mĩ của một số tác phẩm hội họa Nhật Bản và hội họa Trung Quốc  | - Phòng học |  - GV dạy tại lớp |
| Tiết 18: Tìm hiểu nét đặc trưng trong tranh thủy mặc Trung Quốc |

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BẢNG TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |  *Bình Nguyên, ngày tháng năm 2021***HIỆU TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* |

 Nguyễn Thị Thanh Vân Ngô Văn Minh Trương Hữu Xuân